

Bản án số: 44/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 6- 2025

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Phương Diệp

Bà Hà Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025 về ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXX-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; Địa chỉ thường trú: Xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Hiện đang ở Số nhà A, đường P, quận Q, thành phố Đ, Đà Loan

Bị đơn: Chị Nguyễn Diệu L, sinh năm 1999; Địa chỉ thường trú: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Diệu L kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc. Đến năm 2019, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, lối sống. Sau nhiều lần hàn gắn, tình cảm của anh chị không có tiến triển, anh chị đã sống ly thân cho đến nay. Anh xác định không còn thương yêu chị Nguyễn Diệu L, có tiếp

tục kéo dài cuộc hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị L.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/5/2017. Anh đề nghị giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai chị Nguyễn Diệu L trình bày:

Chị xác định lời khai của anh H về thời gian kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn, chị đồng ý ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/5/2017. Chị nhất trí với đề nghị của anh H, chị là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 và anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

+ Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H, cho anh H được ly hôn chị Nguyễn Diệu L. Con chung: Giao con chung là Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/5/2017 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng 3.000.000đồng/tháng cho con chung. Tài sản chung, nợ chung: không xem xét, các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác. Anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1.] Anh Nguyễn Văn H là nguyên đơn có nơi thường trú trước khi đi nước ngoài ở xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chị Nguyễn Diệu L là bị đơn có nơi thường trú tại: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ của anh Nguyễn Văn H nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đều có chứng thực của Văn phòng K tại Đ. Do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản của anh Nguyễn Văn H nộp tại Tòa án là đúng ý chí, nguyện vọng của anh H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 37 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng

dân sự, vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

[2.] Anh H và chị L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 277, Điều 474, Điều 477 và Điều 478 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt anh H và chị L.

Về nội dung:

[3.] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Diệu L trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam là hôn nhân hợp pháp. Anh H và chị L đều cho rằng anh chị bất đồng về quan điểm sống, đều nhất trí ly hôn. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định: mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Diệu L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân theo Điều 19 Luật Hôn nhân gia đình không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H, cho anh H được ly hôn với chị L là phù hợp thực tế và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam.

[4.] Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Diệu L có 01 con chung là Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/5/2017. Chị L và anh H đều nhất trí giao con chung cho chị L nuôi dưỡng và anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000đ/tháng. Theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình và Nghị quyết 01/HĐTP/2024, để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho con trẻ khi cha mẹ ly hôn và tránh sự xáo trộn trong cuộc sống, cần chấp đề nghị của anh H, giao con chung Nguyễn Gia H1 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh H có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo các quy định tại Điều 81; 82; 83 của Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

[5.] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H và chị L xác định không có tài sản chung và nợ chung. Hội đồng xét xử không giải quyết nợ chung và tài sản chung trong vụ án này, giành quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác cho các đương sự khi có căn cứ và có đơn yêu cầu.

[6.] Án phí: Anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

[7.] Về đường lối giải quyết vụ án được đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[8.] Về quyền kháng cáo: Các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 479 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28; Điều 37; khoản 2 Điều 38; Điều 147; Điều 207; Khoản 1 Điều 228 và khoản 5 Điều 477 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83 Điều 127 Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Văn H đối với chị Nguyễn Diệu L.

1. Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Nguyễn Diệu L.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/5/2017 cho chị Nguyễn Diệu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Văn H có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng 3.000.000đồng/tháng (Ba triệu đồng) cho con chung, đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung và được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi các bên đương sự có yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết trong vụ án này, các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

4. Án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn đã nộp theo biên lai số 0000291 ngày 22/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Nguyễn Văn H quyền kháng cáo bản án trong hạn một tháng kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết hợp lệ. Chị Nguyễn Diệu L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- UBND xã T, huyện P; tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy

